

Bản án số: 51/2022/DS-ST

Ngày: 19-5-2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhung.
2. Ông Lê Văn Kiệt.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Ngọc Yến Oanh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Anh Nguyễn Giang Đ, sinh năm 1976 (Có mặt).

Địa chỉ: 162^B Ấp M xã M1, thành phố M2, tỉnh T.

2. ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Lê Tường V, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 8/2 đường H, phường B, thành phố M, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 15 tháng 02 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Nguyễn Giang Đ trình bày:* Do quen biết và cần tiền để kinh doanh mặt hàng sơn nước và xoay sở trong gia đình nên chị V hỏi mượn tiền của anh từ ngày 31/3/2021 đến 2/10/2021 tổng cộng là 340.000.000 đồng gồm: mượn bằng tiền mặt 120.000.000 đồng 02 lần: ngày 31/3/2021 mượn 70.000.000 đồng và ngày 06/4/2021 mượn 50.000.000 đồng theo giấy mượn tiền cùng ngày do chị V viết, ký và ghi họ tên. Số tiền 220.000.000 đồng, chị V mượn của anh và anh thực hiện chuyển tiền vào tài khoản của chị V 05 lần: ngày 23/8/2021 chuyển 90.000.000 đồng, ngày 24/8/2021 chuyển 10.000.000 đồng, ngày 10/9/2021 chuyển 50.000.000 đồng, ngày 11/9/2021 chuyển 20.000.000 đồng và ngày 02/10/2021 chuyển 50.000.000 đồng. Số tiền trên, chị V hứa trả cho anh

trong thời gian ngắn do chị mượn đỡ để xoay sở trong gia đình nhưng chị V kéo dài không trả cho anh. Về tiền lãi, chỉ thỏa thuận miệng 2% tháng và chị V có đưa cho anh một ít, anh không nhớ là bao nhiêu tiền nên anh tìm gặp để đòi lại tiền vốn thì chị V thì né tránh. Do đó anh Đ yêu cầu chị V trả cho anh số tiền 340,000,000 đồng khi án có hiệu lực, không tính lãi vay.

* Chị Nguyễn Lê Tường V từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng đương sự không gửi văn bản nêu ý kiến của mình và vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Giang Đ đối với chị Nguyễn Lê Tường V là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” quy định tại Điều 463 của Bộ Luật dân sự. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

[2] Tại phiên tòa, chị Nguyễn Lê Tường V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố Tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Xét yêu cầu của anh Nguyễn Giang Đ yêu cầu chị Nguyễn Lê Tường V thực trả tiền vay.

Qua lời trình bày của anh Đ, văn bản đề ngày 31/3 và 06/4/2021 có nội dung chị V mượn tiền của Đ do chị V viết, ký ghi họ tên. Đồng thời tài khoản số 19034111690017 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ Á và tài khoản số 34101010961002 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng của chị V đã nhận tiền từ tài khoản 2444215400 và 100077779 của anh Đ có nội dung “chị V mượn” với tổng số tiền là 220.000.000 đồng vào các ngày: 23/8/2021 là 90.000.000 đồng, ngày 24/8/2021 là 10.000.000 đồng, ngày 10/9/2021 là 50.000.000 đồng, ngày 11/9/2021 là 20.000.000 đồng và ngày 02/10/2021 là 50.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa anh Đ với chị V có xác lập quan hệ vay tiền, vay có lãi, có kỳ hạn đối với số tiền 120.000.000 đồng và 220.000.000 đồng là không kỳ hạn. Chị V vay tiền mặt của anh Đ 120.000.000 đồng theo văn bản mượn tiền đề ngày 31/3/2021, 06/4/2021 và nhận tiền vay của anh Đ qua giao dịch chuyển tiền từ tài khoản của anh Đ đến tài khoản nhận của chị V như trên tổng cộng là 220.000.000 đồng.

Về thời hạn chị V trả tiền vay cho anh Đ đã đến hạn vào tháng 07 của số tiền 70.000.000 mượn ngày 31/3/2021 và tháng 5 năm 2021 của số tiền 50.000.000 đồng mượn ngày 06/4/2021. Riêng số tiền 220.000.000 đồng, chị V vay và nhận tiền của anh Đ qua các giao dịch chuyển khoản thì không ghi kỳ hạn trả. Tuy nhiên anh Đ có quyền đòi lại tiền vay nhưng phải báo trước cho chị V biết trước một thời gian hợp lý, trừ trường hợp có thỏa thuận khác quy định

tại khoản 1 Điều 469 Bộ luật Dân sự. Căn cứ Giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện của anh Đ tại Tòa án ngày 15/02/2022, kể từ ngày này xem như kết thúc thời gian anh Đ báo trước cho chị V trả số tiền 220.000.000 đồng. Đó đó các khoản tiền chị V vay của anh Đ tổng cộng 340.000.000 đồng như trên đã đến hạn. Nhưng chị V chưa trả tiền cho anh Đ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Vì vậy anh Đ kiện đòi chị V trả tiền vốn gốc 340.000.000 đồng là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về tiền lãi, chị V vắng mặt và anh Đ không nhớ số tiền lãi anh đã nhận của chị V. Tại phiên tòa, anh Đ không yêu cầu chị V trả tiền lãi do chị V chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay cho anh khi đến hạn. Do đó về tiền lãi các bên tự thỏa thuận và số tiền lãi anh Đ đã nhận của chị V sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác khi có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, được nhận lại 8.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận của số tiền 340.000.000 đồng, mức án phí được tính (Từ trên 6.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng) 5% là 17.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273, khoản 1 Điều 143, 147 và 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 463, 466, khoản 2 Điều 469, khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Giang Đ.

1. Buộc chị Nguyễn Lê Tường V có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Giang Đ số tiền là 340.000.000 (Ba trăm bốn mươi triệu) đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Lê Tường V phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 17.000.000 (Mười bảy triệu) đồng. Anh Nguyễn Giang Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.500.000 (Tám triệu năm trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 04332 ngày 27 tháng 10 năm 2021 và số 22266 ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang.

3. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Hoàng Yến

